

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HÀ TĨNH
CHI CỤC THỦY SẢN

Số: 88/TS-NTTS

V/v thông báo kết quả kiểm tra
môi trường các vùng nuôi tôm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: UBND huyện, thị xã ven biển và TP Hà Tĩnh.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Nuôi trồng thuỷ sản năm 2023, hướng dẫn và khuyến cáo các hộ dân công tác chuẩn bị tốt ao hồ và phòng trừ dịch bệnh đầu vụ nuôi, từ tháng 02 đến tháng 3 năm 2023 Chi cục Thủy sản phối hợp với Trung tâm Quan trắc môi trường và bệnh thuỷ sản miền Bắc, Phòng Nông nghiệp/phòng Kinh tế các huyện, thị xã ven biển và thành phố Hà Tĩnh tiến hành quan trắc môi trường, thu mẫu tôm tự nhiên để kiểm tra mầm bệnh đốm trắng (WSSV) ở một số vùng nuôi tôm tập trung trong toàn tỉnh.

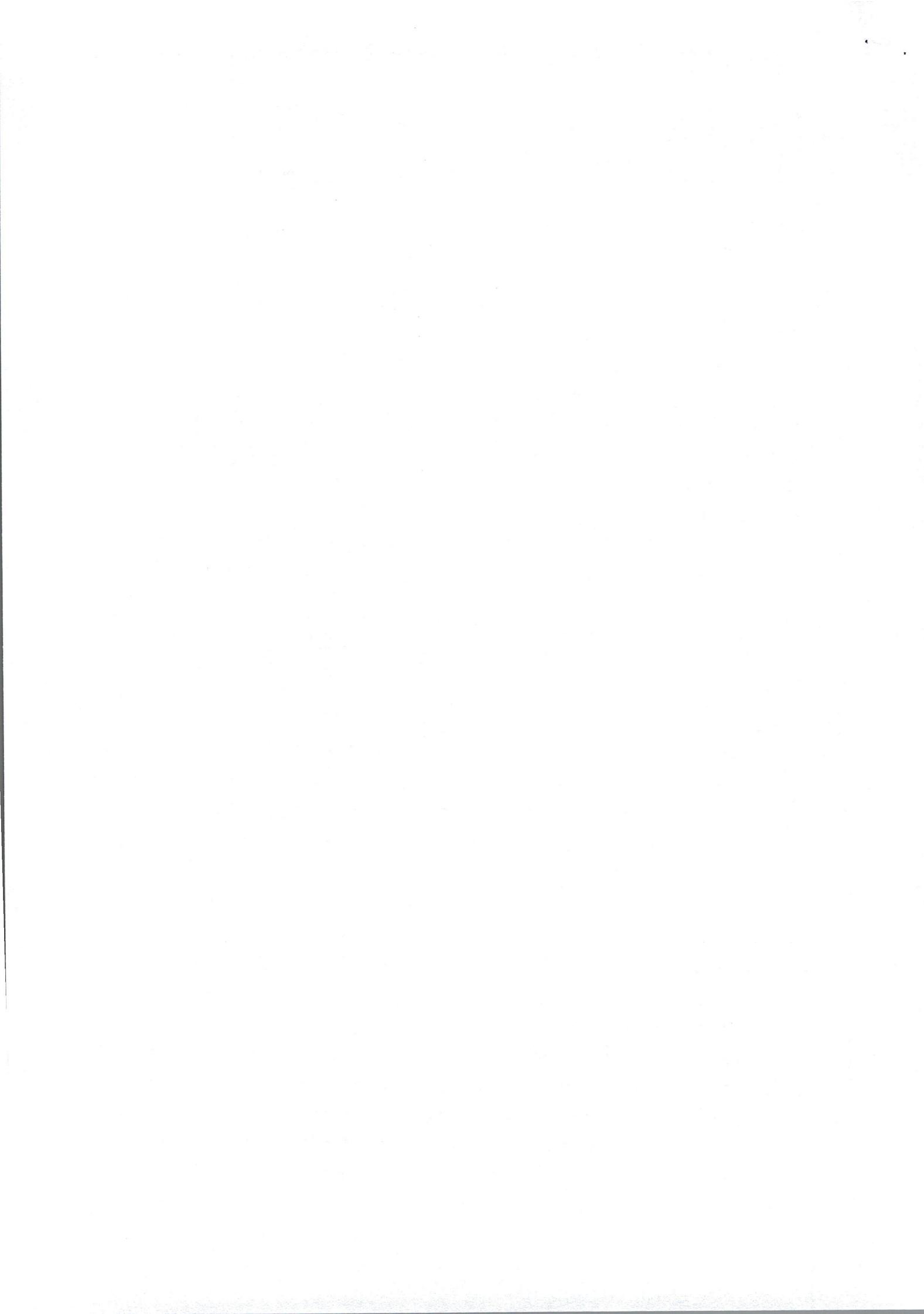
Căn cứ kết quả kiểm tra môi trường và kết quả phân tích mẫu tôm tự nhiên, Chi cục Thủy sản thông báo như sau:

1. Nhận xét chung các vùng nuôi trong toàn tỉnh.

- Năm 2023 có thêm 1 tháng nhuần (Tháng 2 âm lịch), tình hình thời tiết trong tháng 2/2023 vẫn còn rét hại nên việc cải tạo ao nuôi triển khai chậm hơn so với mọi năm. Tuy nhiên một số vùng nuôi có điều kiện cơ sở vật chất tốt, tranh thủ thời tiết tạm ráo người nuôi tiến hành tháo cạn nước trong ao, đang tiến hành nạo vét đáy ao, tu sửa cống, bờ ao, phơi ao, cải tạo ao để chuẩn bị cho vụ nuôi tôm năm 2023. Phần lớn người dân đã có ý thức và tuân thủ các biện pháp kỹ thuật cải tạo ao hồ đảm bảo trước khi thả giống theo hướng dẫn của cán bộ chuyên môn địa phương.

- Một số vùng nuôi người dân đang khẩn trương đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng ao nuôi từ bán thân thâm canh theo hình thức vỏ bờ bằng xi măng hoặc xây dựng hệ thống bể nuôi tôm trong nhà có mái che để bước vào vụ nuôi mới như vùng nuôi tại xã Hộ Đô, xã Mai Phụ huyện Lộc Hà, vùng nuôi trên cát tại xã Đan Trường huyện Nghi Xuân,...

- Các vùng nuôi ao đất hầu hết đang giai đoạn cải tạo ao (tháo cát, vét bùn đáy, gia cố bờ ao, phơi đáy ao,...); còn lại một số vùng nuôi ao đất như huyện Nghi Xuân, Thạch Hà, Kỳ Anh năm nay là năm nhuần nên người dân tại các địa phương trên tiến hành cải tạo muộn hơn so với mọi năm. Một số vùng nuôi ao đất có điều kiện hạ tầng tốt, ao vỏ bờ xi măng, lót bạt, đáy bơm cát như vùng nuôi Tiểu Láng, Tây Hà xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh người dân tranh thủ cải



tạo sóm, hiện đã rắc vôi, chuẩn bị lấy nước. Một số ít hộ nuôi tại vùng nuôi ao đất có điều kiện hạ tầng đảm bảo cho nuôi thả canh (nuôi tôm thả canh 2 giai đoạn, nuôi trong nhà có mái che, nuôi trong bể tròn...) thả giống từ trong năm hiện đang nuôi tôm qua đồng như vùng nuôi Thạch Bàn, Thạch Sơn (Thạch Hà), Thị trấn Lộc Hà (Lộc Hà),...

- Các vùng nuôi trên cát trên địa bàn toàn tỉnh có cơ sở hạ tầng phục vụ nuôi tôm khá đồng bộ từ hệ thống điện, ao chứa lăng, kênh cấp thoát, giao thông, đảm bảo nuôi tôm thả canh, công nghiệp, nuôi tôm trong nhà, nuôi tôm 2-3 giai đoạn như vùng nuôi Xuân Đan, Xuân Phổ, Xuân Liên, Cường Gián (Nghi Xuân), Thạch Hải, Thạch Trị (Thạch Hà), Thịn Lộc (Lộc Hà), Kỳ Phương, Kỳ Nam (TX. Kỳ Anh),... Một số cơ sở đã hoàn thành công tác vệ sinh ao đầm và đang tiến hành lấy nước, xử lý nước, chuẩn bị thả giống. Đến nay một số ít các cơ sở trên cát đã tiến hành thả giống như Khu nuôi tôm trên cát ở Thịn Lộc (Lộc Hà), Xuân Phổ, Xuân Liên (Nghi Xuân), Thiên Cầm (Cẩm Xuyên),...

- Hệ thống ao hồ một số hộ tại vùng nuôi Thạch Hưng, Đại Nài (TP Hà Tĩnh); Đan Trường, Xuân Hội, Cường Gián (Nghi Xuân); Kỳ Trinh (TX. Kỳ Anh); Nam Phúc Thắng (Cẩm Xuyên),... diện tích ao lớn (1-2 ha), ao hồ xuống cấp, trong thời gian dài chưa được đầu tư nâng cấp, các hộ nuôi chủ yếu sử dụng nuôi quảng canh, nuôi xen ghép,... Vì vậy khó áp dụng quy trình kỹ thuật đồng bộ vào sản xuất. Những vùng này chỉ phù hợp hình thức nuôi quảng canh, quảng canh cải tiến. Để nâng cao hiệu quả nuôi tôm trong thời gian tới, cần cải tạo, nâng cấp hệ thống ao hồ đảm bảo phục vụ sản xuất.

2. Kết quả kiểm tra môi trường và mầm bệnh tôm tự nhiên

2.1. Kết quả kiểm tra môi trường và thu mẫu tôm đầu vụ nuôi

- Tiến hành kiểm tra môi trường tại 40 vùng nuôi tập trung tại 07 huyện thị ven biển với các chỉ tiêu như độ sâu ao, pH đất, độ mặn, pH nước, Độ kiềm (Kết quả cụ thể tại phụ lục 1). Kết quả kiểm tra cho thấy các thông số quan trắc đầu vụ nuôi cơ bản có giá trị nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 02-19:2014/BNNPTNT; QCVN 10-MT:2015/BNMNT và QCVN 08-MT:2015/BNMNT, chỉ có 1 số ít vùng nuôi độ kiềm thấp hơn giới hạn cho phép.

- Thu 30 mẫu tôm tự nhiên tại các vùng nuôi tôm trong toàn tỉnh để kiểm tra mầm bệnh đốm trắng, kết quả phát hiện tác nhân gây bệnh đốm trắng ở hai điểm thu mẫu của hộ Trần Văn Khánh và Nguyễn Thanh Tuấn tại xã Thạch Sơn huyện Thạch Hà, các điểm thu mẫu khác cho kết quả âm tính (Kết quả cụ thể có phụ lục 2).

2.2. Kết quả quan trắc định kỳ chất lượng môi trường và dịch bệnh cuối tháng 2 tại 03 điểm Xuân Phổ - Nghi Xuân; Hộ Đô - Lộc Hà; Kỳ Hà – Thị xã Kỳ Anh (phối hợp với Trung tâm Quan trắc môi trường và bệnh thủy sản



miền Bắc):

Nguồn nước cấp tại Xuân Phổ có mật độ Coliform cao hơn 1,3 lần so với QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các thông số nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, N-NH₄, N-NO₂, P-PO₄, S²⁻, COD, Vibrio tổng số có giá trị phù hợp cho nuôi tôm nước lợ.

Nguồn nước cấp tại Hộ Đô có hàm lượng N-NH₄ cao hơn 1,6 lần so với QCVN 08-MT:2015/BTNMT; mật độ Coliform cao hơn 5,6 lần so với QCVN 08-MT:2015/BTNMT. Các thông số nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, N-NO₂, P-PO₄, S²⁻, COD, TSS, Vibrio tổng số có giá trị phù hợp cho nuôi tôm nước lợ.

Nguồn nước cấp tại Kỳ Hà có hàm lượng N-NH₄ và N-NO₂ cao hơn 1,5 lần và 1,9 lần so QCVN 08-MT:2015/BTNMT và QCVN 10-MT:2015/BTNMT. Các thông số nhiệt độ, pH, DO, độ mặn, độ kiềm, P-PO₄, S²⁻, COD, TSS, Vibrio tổng số, Coliform có giá trị phù hợp cho nuôi tôm nước lợ.

Chỉ số WQI tại điểm quan trắc Kỳ Hà đạt mức tố, Hộ Đô ở mức xấu, tại Xuân Phổ đạt mức rất tốt khi tính theo quyết định 1460/QĐ-TCMT của Bộ TNMT.

(Kết quả cụ thể đính kèm tại phụ lục 3)

3. Khuyến cáo

- Thời kỳ này hầu hết các hộ nuôi đang tiến hành cải tạo ao chuẩn bị lấy nước và thả giống, đề nghị các hộ nuôi thực hiện cải tạo ao nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật. Chú ý tu sửa bờ ao, cống lấy nước để hạn chế hư hỏng, sạt lở làm hao hụt nước trong quá trình nuôi, thất thoát sản phẩm trong điều kiện mưa lớn và bão lũ xảy ra. Cấp nước vào ao lắng lọc vào thời điểm đỉnh triều qua túi lọc, sau đó xử lý nước trong ao lắng trước khi cấp cho ao nuôi. Xử lý nước phải đảm bảo các thông số môi trường có giá trị nằm trong giới hạn cho phép trước khi thả giống.

- Thời tiết trong tháng 3 và đầu tháng 4 là giai đoạn chuyển mùa, thời tiết diễn biến phức tạp, gió mùa lạnh kết hợp với mưa phun, có những thời điểm nắng nóng ban ngày nhiệt độ cao, ban đêm nhiệt độ xuống thấp kết hợp sương muối ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của đối tượng nuôi. Vì thế đối với những ao đã xuống giống bà con nên lưu ý công tác quản lý môi trường ao nuôi, duy trì mực nước trong ao cao (1,3-1,5 m) để hạn chế biến động nhiệt độ và các yếu tố môi trường kết hợp với tăng cường quạt nước hạn chế phân tầng nước và cung cấp đủ oxy hòa tan đảm bảo cho tôm phát triển. Tăng cường sức đề kháng cho tôm bằng các chất dinh dưỡng như Vitamin C, men tiêu hóa, khoáng chất,... Kiểm tra sức khỏe tôm hàng ngày bằng việc quan sát phản ứng, màu sắc, đường ruột, gan tụy và phân tôm để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Kết quả kiểm tra mầm bệnh đốm trắng trên 30 mẫu tôm ở một số điểm quan trắc phát hiện 02 mẫu dương tính với mầm bệnh đốm trắng tại điểm quan trắc xã Thạch Sơn huyện Thạch Hà. Tuy nhiên nguy cơ rủi ro về dịch bệnh luôn tồn tại vì vậy để đảm bảo vụ nuôi an toàn người nuôi cần cải tạo ao cẩn thận, xử lý môi trường, trang thiết bị dụng cụ phục vụ nuôi, xử lý nước,... đúng quy trình kỹ thuật nhằm đảm bảo tiêu diệt hết mầm bệnh trước khi thả giống.

- Đối với những ao nuôi lấy nước vào độ sâu trung bình đạt 0,8-1,0 m cần có phương án hạ cốt đáy ao xuống, đắp cao bờ ao nhằm đảm bảo mức nước lấy vào ao khi nuôi tôm đạt $>1,2$ m, giảm thiểu sự biến động các yếu tố môi trường trong những lúc thời tiết biến động mạnh, nắng nóng kéo dài.

Đối với nguồn cấp tại Hộ Đô và Xuân Phổ cần sử dụng các hóa chất được phép lưu hành trên thị trường để khử trùng nước (Chlorine 10-20 ppm); Chạy quạt khí để loại bỏ hoá chất khử trùng và giảm N-NH₄ và N-NO₂ trước khi cấp vào ao nuôi. Còn các điểm cấp nước khác khi cấp nước vào ao nuôi người dân cần tuân thủ Quy trình cấp nước thực hiện như sau:

1) Lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc ≤ 200 μm) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lăng.

2) Xử lý nước cẩn thận trong ao lăng (Sử dụng các hoá chất khử trùng được phép lưu hành trên thị trường (Chlorine 10-20 mg/L) để khử trùng nước. Đối với nước nguồn cấp có độ kiềm thấp cần sử dụng vôi, dolomite... để nâng độ kiềm lên khoảng giá trị phù hợp (90-180 mg/L) trước khi cấp vào ao nuôi.

3) Cấp nước vào ao nuôi. Lưu ý: Tránh bổ sung nước vào ao nuôi tôm ở thời điểm nhiệt độ xuống thấp như sáng sớm và chiều tối.

Trên đây là kết quả kiểm tra môi trường và phân tích mẫu tôm tự nhiên ở một số vùng nuôi tôm tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Chi cục Thủy sản thông báo để UBND các huyện, thị xã ven biển và Thành phố Hà Tĩnh khuyến cáo đến các cơ sở nuôi tôm trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở NN&PTNT (để b/c);
- Chi cục Chăn nuôi & Thú y;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Lưu VT, NTTs. 

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Lưu Quang Cần

